TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN T** TỈNH ĐỒNG NAI Bản án số: **208**/2020/HSST Ngày: 28/9/2020	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Lê Thị Ký
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Quang Hoạch
Ông Vũ Xuân Tuất

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Đinh Thị Hà - Thư ký Toà án nhân dân huyện T, tỉnh Đồng Nai

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên toà:* Ông Vòng A Chi - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, Tòa án tiến hành xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 218/2020/HSST, ngày 15/9/2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 183/2020/HSST-QĐ, ngày 17/9/2020 đối với bị cáo:

Ngô Tiến D, sinh năm 1983 tại Vĩnh Phúc. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 186/18, đường N, khu phố 1, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai. Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Chức vụ Đảng, chính quyền, đoàn thể: Không; Con ông Ngô Văn H và bà Phan Thị H1, sinh năm 1963; Vợ là Phạm Thị H2, sinh năm 1993; có 03 con, lớn nhất sinh năm 2012; nhỏ nhất sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự: Không; Bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 10/7/2020 đến nay. Bị cáo có mặt.

- Bị hại: Anh Nguyễn Văn S, sinh năm 1995 (đã chết).

+ Đại diện hợp pháp bị hại: Ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1952 (bố bị hại); Bà Trần Thị N1, sinh năm 1957 (mẹ bị hại); Bà Trần Thị Hương H3, sinh năm 1995 (vợ bị hại), cùng địa chỉ: Xóm 4, xã A, huyện K, tỉnh Ninh Bình. Ông N, bà N1, bà H3 ủy quyền cho ông Nguyễn Văn D1, sinh năm 1989, địa chỉ: Xóm 4, xã A, huyện K, tỉnh Ninh Bình (Văn bản ủy quyền ngày 11/5/2020) – Ông D1 vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Văn N2, sinh năm 1986, địa chỉ: Xóm 4, xã A, huyện K, tỉnh Ninh Bình – Vắng mặt.

- Người làm chứng: Bà Phạm Thị H2, sinh năm 1993 – Vắng mặt.

Địa chỉ: 186/18, đường N, khu phố 1, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ 11 phút ngày 07/5/2020, Ngô Tiến D có giấy phép lái xe ô tô hạng C điều khiển xe ô tô tải biển số 60C – 406.92 chở vợ là chị Phạm Thị H2 lưu thông trên đường tỉnh lộ ĐT 767 theo hướng từ Quốc lộ 1 đi huyện V, tỉnh Đồng Nai. Khi đi đến km 01 + 950 đường tỉnh lộ 767 thuộc ấp A, xã B, huyện T, tỉnh Đồng Nai, D điều khiển xe ô tô tốc độ khoảng 50km/h, do điều khiển xe lấn sang lề đường dành cho xe mô tô và thiếu chú ý quan sát nên đã gây tai nạn với xe mô tô biển số 94P1 – 7160 do anh Nguyễn Văn N2 chở anh Nguyễn Văn S đang dừng sát lề đường bên phải dành cho làn đường xe mô tô. Do không quan sát phía trước nên anh D đã để xe ô tô va đụng vào phía sau xe mô tô biển số 94P1 – 7160 làm cho anh N1, anh S và xe mô tô bị ngã xuống gầm xe ô tô do D điều khiển. Hậu quả anh Nguyễn Văn S chết tại bệnh viện, anh N1 bị thương phải điều trị tại bệnh viện từ ngày 07/5/2020 đến ngày 15/6/2020 thì xuất viện.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 283/KLGĐ – PC09 ngày 18/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai xác định nguyên nhân tử vong của anh Nguyễn Văn S do "Sốc đa chấn thương: Chấn thương sọ não vỡ xương hộp sọ; chấn thương ngực – bụng kính dập phổi, vỡ lách".

Về xử lý vật chứng: Ngày 04/9/2020, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T đã ra quyết định xử lý vật chứng, trả lại 01 xe ô tô biển số 60C – 406.92 và 01 xe mô tô biển số 94P1 – 7160 cho chủ sở hữu.

Về dân sự: Bị cáo Ngô Tiến D đã bồi thường số tiền 230.000.000đ cho gia đình anh Nguyễn Văn S; bồi thường số tiền 180.000.000đ cho anh Nguyễn Văn N2. Anh N2 và đại diện gia đình anh S đã nhận tiền và làm đơn bãi nại cam kết không thắc mắc khiếu nại gì. Anh N2 bị thương phải điều trị từ ngày 07/5/2020 đến ngày 15/6/2020 thì xuất viện và từ chối giám định thương tích.

Tại bản Cáo trạng số 234/CT/VKS-TB, ngày 15/9/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện T đã truy tố bị cáo Ngô Tiến D về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T giữ nguyên nội dung cáo trạng, phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, các tình tiết giảm nhẹ và đề xuất xử phạt bị cáo mức hình phạt từ 01 năm 06 tháng tù đến 02 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 03 năm đến 04 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Khoảng 13 giờ 11 phút ngày 07/5/2020, Ngô Tiến D có giấy phép lái xe ô tô hạng C điều khiển xe ô tô tải biển số 60C – 406.92 lưu thông trên đường tỉnh lộ ĐT 767 theo hướng từ Quốc lộ 1 đi huyện V. Khi đi đến km 01 + 950 đường tỉnh lộ ĐT thuộc ấp A, xã B, huyện T, tỉnh Đồng Nai, do thiếu chú ý quan sát nên Ngô Tiến D điều khiển xe ô tô lấn sang làn đường bên phải nên đã va đụng vào phía sau xe mô tô biển số 94P1 – 7160 do anh Nguyễn Văn N2 ngồi phía trước xe mô tô cầm tay lái, anh Nguyễn Văn S ngồi phía sau xe khi đang dừng xe bên phải làn đường dành cho xe mô tô. Hậu quả anh Nguyễn Văn S bị chết tại bệnh viện, anh Nguyễn Văn N2 bị thương phải điều trị từ ngày 07/5/2020 đến ngày 15/6/2020 thì xuất viện. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai người làm chứng và các chứng cứ khác có tại hồ sơ nên có đủ cơ sở kết luận bị cáo Ngô Tiến D phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

[2] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tính mạng của người khác, gây mất mát cho gia đình nạn nhân không thể bù đắp được, gây mất an ninh trật tự tại địa phương nên cần phải có mức án tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[3] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ thì thấy: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã ra đầu thú, sau khi tai nạn xảy ra, bị cáo và gia đình đã thăm hỏi, động viên và bồi thường cho bị hại, đại diện bị hại và anh Nguyễn Văn N2 đã làm đơn bãi nại; Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Phía bị hại cũng có phần bất cẩn, đã dừng xe tại phần đường dành cho xe mô tô. Bị cáo là lao động chính trong gia đình, con còn nhỏ, trong thời gian tại ngoại bị cáo chấp hành đúng cam kết, không có biểu hiện vi phạm pháp luật, do vậy, hội đồng xét xử xét thấy cho bị cáo được hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

[4] Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã trả lại 01 xe ô tô biển số 60C – 406.92 và 01 xe mô tô biển số 94P1 – 7160 đúng quy định nên hội đồng xét xử không xem xét thêm.

[5] Đối với giấy phép lái xe hạng C1 số 750031049319 do Sở giao thông vận tại Thành phố H cấp ngày 04/3/2019 cho Ngô Tiến D cần trả lại cho bị cáo ngay sau khi tuyên án.

[6] Anh N2 bị thương phải điều trị tại bệnh viện, cơ quan tiến hành tố tụng đã tống đạt quyết định trưng cầu giám định nhưng anh N2 từ chối đi giám định tỷ lệ thương tật nên không có căn cứ để xem xét về thương tích của anh N2.

[7] Về dân sự: Bị cáo Ngô Tiến D và gia đình đã bồi thường số tiền 230.000.000đ cho gia đình anh Nguyễn Văn S, bồi thường cho anh Nguyễn Văn N2 số tiền 180.000.000đ. Anh D1, anh N2 không yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Xét tính hợp pháp của các quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử thì thấy đúng với quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự; Nghị quyết 02/2018/HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao;

Tuyên bố bị cáo Ngô Tiến D phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ":

Xử phạt bị cáo **Ngô Tiến D** 02 (hai) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 04 (bốn) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Ngô Tiến Dương cho Ủy ban nhân dân phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì việc giám sát, giáo dục bị cáo được thực hiện theo quy định tại Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên, Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định của Điều 56 Bộ luật hình sự.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại khoản 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Áp dụng Điều 136 Bộ luật hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đại diện hợp pháp bị hại; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại địa phương.

Nơi nhận:
- Bị cáo; ĐD bị hại;
- Người có quyền và nghĩa vụ liên quan;
- Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Cơ quan điều tra Công an huyện T;
- Bộ phận T.H.A hình sự;
- Chi cục T.H.A dân sự huyện T
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Ký